

THÔNG TIN DÀNH
CHO BỆNH NHÂN

LIỆU PHÁP CỦA TÔI VỚI MAVIRET®

Tất cả thông tin quan trọng
về thuốc và cách sử dụng.



abbvie

MAVIRET® 
Glecaprevir/Pibrentasvir



MAVIRET® ĐỂ ĐIỀU TRỊ ĐẶC HIỆU NHIỄM VI RÚT VIÊM GAN C

Với MAVIRET®, bác sĩ đã kê đơn cho bạn một loại thuốc để điều trị bệnh viêm gan C, một bệnh truyền nhiễm ở gan do vi rút viêm gan C (HCV) gây ra.

MAVIRET® được phê duyệt để điều trị nhiễm viêm gan C cấp và mạn tính. Bệnh trong sáu tháng đầu tiên sau khi nhiễm vi-rút được gọi là viêm gan C cấp tính. Nếu vi-rút vẫn tồn tại trong cơ thể sau sáu tháng này, thì đây được gọi là một diễn biến mạn tính hay bệnh Viêm gan C mạn tính (dài hạn). Tình trạng nhiễm trùng có thể được chữa khỏi ở cả giai đoạn cấp tính và mạn tính.



Đối với người lớn, MAVIRET® được cung cấp dưới dạng viên nén bao phim. Đối với trẻ em từ ba tuổi trở lên, MAVIRET® được cung cấp dưới dạng cốm bao. Mỗi viên nén và mỗi cốm bao đều chứa phối hợp hai hoạt chất là glecaprevir và pibrentasvir.



CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG

MAVIRET® có tác dụng kháng vi-rút trực tiếp (Direct-Acting Antiviral, DAA) chống lại tất cả các loại vi-rút phổ biến có thể gây nhiễm viêm gan C.

- Với các hoạt chất của mình, nó ức chế một số protein nhất định mà vi-rút cần để có thể nhân lên trong gan.
- Do đó, nó không thể tấn công các tế bào gan mới nữa.
- Nhiễm vi rút được điều trị hiệu quả, đồng thời vi rút viêm gan C được loại bỏ hoàn toàn khỏi cơ thể.



TÁC DỤNG PHỤ

Một tác dụng phụ rất thường gặp của MAVIRET® là đau đầu và mệt mỏi.

- Hãy liên hệ với phòng khám hoặc nhà thuốc của bạn nếu bạn gặp các triệu chứng khó chịu liên quan trong quá trình điều trị bằng MAVIRET®.
- Hãy liên hệ với bác sĩ nếu bạn nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào khác liên quan đến việc dùng MAVIRET®.
- Bạn cũng có thể báo cáo các tác dụng phụ thông qua hệ thống báo cáo quốc gia của Đức: **Bundesinstitut für Arzneimittel und Medizinprodukte, Abt. Pharmakovigilanz, Kurt-Georg-Kiesinger-Allee 3, 53175 Bonn**



TƯƠNG TÁC

Tương tác giữa MAVIRET® với các thuốc khác rất hiếm gặp. Tuy nhiên, một số thuốc không được dùng cùng với MAVIRET® hoặc chỉ được dùng dưới sự theo dõi của bác sĩ.

Vì vậy, trước khi bắt đầu điều trị bằng MAVIRET®, hãy thông báo cho bác sĩ về tất cả các thuốc bạn đang dùng thường xuyên hoặc thỉnh thoảng dùng, cũng như những thuốc bạn mới sử dụng trong thời gian gần đây.

Cũng khai báo các chế phẩm không kê đơn ví dụ như cây ban âu. Những lưu ý này rất quan trọng để bác sĩ của bạn có thể tư vấn chính xác cho bạn.



XÉT NGHIỆM MÁU

Trước, trong và sau khi điều trị bằng MAVIRET®, bạn thường sẽ được lấy mẫu máu để phân tích tại phòng xét nghiệm. Dựa trên các kết quả, bác sĩ của bạn có thể

- quyết định có nên dùng thuốc hay không;
- ấn định thời gian điều trị cho từng cá nhân;
- chứng minh rằng bạn không còn mang các tiểu phân vi-rút viêm gan C trong người và việc điều trị đã thành công.



Nhiễm vi rút càng được phát hiện sớm thì tổn thương gan càng có thể được ngăn ngừa sớm nhờ điều trị đặc hiệu.

VIÊM GAN C: CÓ THỂ CHỮA KHỎI NHỜ CÁC LIỆU PHÁP HIỆN ĐẠI

Viêm gan C là một bệnh truyền nhiễm do vi rút viêm gan C (HCV) gây ra. Vi-rút xâm nhập vào cơ thể qua đường máu và nhân lên trong các tế bào gan. Nếu không được điều trị, tình trạng nhiễm vi rút có thể gây tổn thương gan nghiêm trọng khi bệnh tiến triển.



VIÊM GAN C CÓ THỂ CHỮA KHỎI

Với liệu pháp điều trị sớm và đúng mục tiêu, hiện nay hơn 95% trường hợp nhiễm viêm gan C có thể chữa khỏi.

- Việc điều trị thường chỉ kéo dài 8-12 tuần.
- Liệu pháp này dễ dung nạp và ít tác dụng phụ.
- Để điều trị hiệu quả, chỉ cần dùng thuốc dạng viên hàng ngày.
- Việc tiêu thụ rượu, sử dụng ma túy hoặc điều trị thay thế không cản trở quá trình điều trị.



PHÁT HIỆN SỚM NHIỄM TRÙNG

Các triệu chứng ban đầu của viêm gan C thường giống như cảm cúm. Có thể người bệnh cũng cảm thấy đau ở vùng bụng trên bên phải.

- Ai muốn biết liệu mình có đang bị nhiễm (nhiễm HCV) hay không có thể làm xét nghiệm HCV, ví dụ tại phòng khám bác sĩ gia đình, cơ quan y tế công cộng (Gesundheitsamt) và các cơ sở tư vấn.
- Bất cứ ai đã tham gia bảo hiểm y tế theo quy định và ở độ tuổi từ 35 trở lên đều có thể được xét nghiệm viêm gan C một lần duy nhất trong khuôn khổ khám sức khỏe tổng quát (Check-up 35). Chi phí kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người từ 35 tuổi trở lên thường do bảo hiểm y tế đài thọ.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MAVIRET®

Đối với người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên với cân nặng ít nhất 45 kg, liều dùng hàng ngày được khuyến cáo là ba viên MAVIRET® chứa 100 mg Glecaprevir và 40 mg Pibrentasvir. Ba viên được đóng trong một vỉ. Các viên thuốc được uống cùng nhau trong một liều dùng hàng ngày.



THỜI GIAN ĐIỀU TRỊ ĐƯỢC CÁ NHÂN HÓA

Thời gian điều trị bằng MAVIRET® sẽ do bác sĩ của bạn quyết định. Nhiều bệnh nhân dùng thuốc này hàng ngày suốt 8 tuần. Tùy thuộc vào các yếu tố cá nhân, quá trình điều trị có thể kéo dài hơn.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Việc sử dụng MAVIRET® đúng cách rất quan trọng để điều trị thành công. Vì vậy, hãy luôn dùng thuốc đúng theo chỉ định của bác sĩ điều trị. Ngoài ra, hãy chú ý các hướng dẫn sau:

- Trong suốt thời gian điều trị, **hãy uống đều đặn mỗi ngày một lần** ba viên MAVIRET® từ một vỉ thuốc. Không được bỏ uống thuốc bất kỳ ngày nào.
- Uống viên MAVIRET® **trong bữa ăn**. Cơ thể của quý vị có thể hấp thu các hoạt chất trong thuốc một cách tối ưu. Lượng chất béo và calo trong thức ăn không ảnh hưởng đến việc hấp thu thuốc.
- Nuốt MAVIRET® **cả viên**. Việc bẻ, nhai, nghiền hoặc hòa tan viên nén bao phim có thể ảnh hưởng đến sự hấp thu các hoạt chất và nồng độ của MAVIRET® trong máu.



NÔN SAU KHI UỐNG THUỐC

Nếu bạn bị nôn sau khi dùng MAVIRET®, lượng hoạt chất trong máu có thể bị ảnh hưởng, làm giảm hiệu quả của thuốc.

Việc quý vị có nên uống thêm một liều nữa hay không phụ thuộc vào việc cơ thể quý vị đã có đủ thời gian để hấp thụ các hoạt chất hay chưa:

- Nếu bạn bị nôn trong vòng 3 giờ hoặc sớm hơn kể từ lần uống MAVIRET® gần nhất, hãy uống thêm một liều gồm **ba viên**.
- Nếu đã **hơn ba giờ** kể từ lần uống gần nhất, bạn không cần uống thêm một liều nữa. Khi đó, chỉ cần nhớ uống liều tiếp theo vào thời gian thường lệ như bình thường.



QUÊN LIỀU

Không bao giờ uống liều gấp đôi, để bù cho một liều MAVIRET® đã quên. Việc bạn có nên uống bù hay không phụ thuộc vào thời điểm bạn phát hiện mình đã bỏ lỡ một liều:

- **Nếu** bạn nhớ ra mình quên uống thuốc **trong vòng 18 giờ** kể từ thời điểm lẽ ra phải uống, hãy uống bù liều đó ngay. Sau đó, hãy uống liều tiếp theo vào giờ thường lệ.
- **Nếu** bạn nhớ ra mình **quên** uống thuốc sau **18 giờ hoặc muộn hơn** kể từ thời điểm lẽ ra phải uống, không được uống bù liều đã quên. Hãy uống liều kế tiếp theo lịch trình bình thường vào giờ thường lệ.



UỐNG QUÁ NHIỀU

Nếu bạn dùng MAVIRET® nhiều hơn liều được khuyến cáo, hãy liên hệ ngay với bác sĩ hoặc đến bệnh viện.

Hãy nhớ mang theo bao bì thuốc. Khi đó, quý vị có thể cho bác sĩ xem để biết quý vị đã dùng loại thuốc nào.



KHẢ NĂNG LÁI XE

MAVIRET® không ảnh hưởng hoặc chỉ ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng tham gia giao thông an toàn và có trách nhiệm.

Khả năng vận hành máy móc cũng không bị hạn chế bởi việc dùng thuốc này.



PHÒNG TRÁNH THAI, MANG THAI, CHO CON BÚ

Trước khi dùng MAVIRET®, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ về các vấn đề liên quan đến biện pháp tránh thai, mang thai và cho con bú.

- Một số thuốc tránh thai nhất định không được sử dụng cùng với MAVIRET®.
- Hiện chưa rõ ảnh hưởng của MAVIRET® khi sử dụng trong thời kỳ mang thai. Thuốc này không được khuyến nghị cho phụ nữ mang thai.
- Việc liệu các hoạt chất của thuốc có truyền vào sữa mẹ hay không chưa được biết rõ.

Hãy thông báo ngay cho bác sĩ nếu bạn có thai trong khi điều trị bằng MAVIRET®.



BẢO QUẢN VÀ HẠN SỬ DỤNG

Không áp dụng quy định đặc biệt nào về việc bảo quản MAVIRET®.

Không sử dụng thuốc khi đã hết hạn dùng. Ngày này được ghi trên bao bì sau chữ „Hạn dùng (Verwendbar bis)“ và trên mỗi vỉ thuốc sau chữ „EXP“.



THÔNG TIN CHI TIẾT



VỀ MAVIRET®

Bạn cũng có thể tìm thấy thông tin về MAVIRET® 100 mg/40 mg viên nén bao phim dùng để điều trị nhiễm vi rút viêm gan C trên trang web: www.abbvie-care.de/maviret



Ngoài ra, trước khi dùng MAVIRET®, hãy đọc kỹ tờ hướng dẫn sử dụng đi kèm thuốc.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào về việc điều trị bằng MAVIRET®, bạn có thể trao đổi với bác sĩ hoặc dược sĩ.



VỀ BỆNH VIÊM GAN C



Có thể nhiễm vi rút viêm gan C bằng những con đường nào? Xét nghiệm vi-rút đáng tin cậy từ khi nào? Có những lựa chọn điều trị nào và ai có thể tư vấn? Bạn có thể tìm thấy câu trả lời trên trang web của chúng tôi về bệnh viêm gan C: www.abbvie-care.de/erkrankung/hepatitis-c

Trên trang này, quý vị cũng sẽ nhận được các lời khuyên về cách đối phó với bệnh trong cuộc sống hằng ngày và có thể tải xuống miễn phí các tài liệu khác dành cho bệnh nhân về bệnh Viêm gan C.



NHẬN HỖ TRỢ!

Không phải lúc nào cũng dễ dàng để nói về bệnh viêm gan C. Tuy nhiên, sự hỗ trợ và lời khuyên từ những người khác có thể rất hữu ích trong việc đối mặt với căn bệnh và quá trình điều trị.

Trong mục “Sống chung với viêm gan C” trên www.abbvie-care.de/hepatitis-c, bạn sẽ tìm thấy thông tin liên hệ của các nhóm hỗ trợ người bệnh và nhiều địa chỉ hữu ích khác.

GHI CHÚ CỦA TÔI



AbbVie Deutschland GmbH & Co. KG
Mainzer Straße 81, 65189 Wiesbaden



natureOffice.gmbh/DE-077-926617

DE-MAVI-260066 Tính đến 07/26

Lưu ý cho đội ngũ y tế:

Theo quy định pháp luật, chỉ được phép cung cấp các tài liệu về MAVIRET® cho bệnh nhân tại thời điểm kê đơn thuốc.

MAVIRET® 
Glecaprevir/Pibrentasvir